- GV hướng dẫn cách thức làm bài: Viết lại những điều em vừa kể thành một đoạn văn ngắn từ 5-7 câu - GV nhắc các em viết những điều giản dị chân thật đúng đề tài. - GV đánh giá, nhận xét nhanh 1/3 lớp. - Gọi Hs đọc (bài viết tốt). - GV bình chọn những người viết tốt. * GV lưu ý về cấu tạo của đoạn văn.	- HS làm vở (cá nhân). - 2, 3 HS đọc lại - lớp nhận xét. - Lắng nghe và rút kinh nghiệm.
3. HĐ ứng dụng (1 phút) **4. HĐ sáng tạo (1 phút)**	- Về nhà đọc lại vài văn của mình cho gia đình nghe. - Kể lại lần đầu tiên thực hiện hoặc tham gia việc nào đó của em *(lần đầu tiên tổ chức sinh nhật hoặc đi dự sinh nhật, lần đầu tiên gặp bạn học ở trường, lần đầu tiên gặp cô giáo chủ nhiệm,...)*

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

THỂ DỤC:

ĐI CHUYỂN HƯỚNG PHẢI TRÁI
TRÒ CHƠI "MÈO ĐUỔI CHUỘT"

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Tiếp tục ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng. Yêu cầu biết và thực hiện được động tác tương đối chính xác.

- Học động tác di chuyển hướng phải, trái. Yêu cầu biết và thực hiện ở mức độ tương đối đúng.

- Chơi trò chơi: "Mèo đuổi chuột". Yêu cầu biết cách chơi và chơi trò chơi đúng luật.

2. Kỹ năng: Rèn kĩ năng vận động. Tham gia chơi TC đúng luật, chủ động, sáng tạo.

3. Giáo dục: Tham gia tập luyện nghiêm túc, tích cực, tự giác.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- **Địa điểm:** Sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn.

- **Phương tiện:** Còi, kẻ vạch, dụng cụ cho phần tập đi chuyển hướng.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
1. PHẦN MỞ ĐẦU: - Cán sự lớp báo cáo sĩ số. - Gv nhận lớp, nêu nhiệm vụ giờ học. - Đứng tại chỗ vỗ tay và hát. - Giậm chân tại chỗ, đếm to theo nhịp. Trò chơi "Kéo cưa lừa sẻ".	5-6'	o o o o o o o o o o △
2. PHẦN CƠ BẢN: - Ôn tập hợp hàng ngang dóng hàng - Học đi chuyển hướng phải, trái. - Chơi trò chơi: "Mèo đuổi chuột". + Nhắc nhở học sinh tham gia chơi vui vẻ và an toàn.	20 - 25'	o o o o o o o o o o △ - HS tập theo tổ, tổ trưởng điều khiển. -> GV quan sát sửa sai. - GV nêu tên, làm mẫu và giới thiệu: Lúc đầu đi chậm sau đó tốc độ tăng dần, người trước cách người sau 2 m - HS thực hành đi : Ôn đi theo đường thẳng rồi mới chuyển hướng. -> GV quan sát uốn nắn. - GV nhắc lại cách chơi và luật chơi.
3. PHẦN KẾT THÚC: - Thả lỏng, đi chậm vỗ tay và hát. - GV cùng HS hệ thống lại bài. - GV Yêu cầu HS về nhà tập luyện thêm. - Giải tán lớp học.	5'	o o o o o o o o o o △

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 12 tháng 10 năm 2018

TOÁN:

TIẾT 30: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Xác định được phép chia hết và phép chia có dư.

2. Kĩ năng: Vận dụng phép chia hết trong giải toán.
3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán và vận dụng vào cuộc sống.
4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.
***Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2 (cột 1,2,4), 3, 4.

II.CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ, phiếu học tập.
- HS: Sách giáo khoa, bảng con.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

<table>
<tr><th>Hoạt động của GV</th><th>Hoạt động của HS</th></tr>
<tr><td>1. HĐ khởi động (5 phút) :
- Trò chơi: Truyền điện: Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đua đưa ra phép tính có dạng phép chia hết và phép chia có dư.
- Tổng kết – Kết nối bài học.
- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.</td><td>- HS tham gia chơi.

- Lắng nghe.
- Mở vở ghi bài.</td></tr>
<tr><td colspan="2">2. HĐ thực hành (25 phút):
* Mục tiêu: Thực hiện được phép chia hết và phép chia có dư. Vận dụng phép chia hết trong giải toán.
* Cách tiến hành: (Cá nhân - Cặp - Lớp)</td></tr>
<tr><td><u>Bài 1:</u>

- Giáo viên nhận xét chung, chốt kết quả đúng.
<u>Bài 2 (cột 1,2,4):</u></td><td>- Học sinh đọc và làm bài cá nhân.
- Chia sẻ trong cặp.
- Chia sẻ kết quả trước lớp.

- HS làm cá nhân.
- Chia sẻ cặp đôi.
- Chia sẻ kết quả trước lớp:
24 | 6   30 | 5   20 | 4
24 | 6   30 | 6   20 | 5
0   0   0
32 | 5   34 | 6   27 | 4
30 | 6   30 | 5   24 | 6</td></tr>
</table>

- GV chốt đáp án đúng. **Lưu ý:** *Số dư bé hơn số chia* **Bài 3:** **Bài 4 (miệng):** - Giáo viên nhận xét chung, chốt đáp án đúng.	02 04 03 - Học sinh đọc và làm bài cá nhân. - Chia sẻ trong cặp. - Chia sẻ kết quả trước lớp. **Bài giải:** Số học sinh giỏi của lớp đó là: 27 : 3 = 9 (học sinh) Đáp số: 9 học sinh - Học sinh suy nghĩ câu trả lời - trao đổi cặp đôi – chia sẻ trước lớp. - Đáp án: *B.2.*
3. HĐ ứng dụng (3 phút) **4. HĐ sáng tạo (2 phút)**	- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Trình bày lại bài giải của bài 3 - Viết ra các số có 2 chữ số bất kì (khoảng 10 số và có chữa số hàng đơn vị khác nhau) và chia chúng cho 5, phát hiện xem số dư của chúng có đặc điểm gì liên quan đến số bị chia không.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

THỦ CÔNG:

GẤP CẮT DÁN NGÔI SAO VÀNG 5 CÁNH (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Học sinh biết cách gấp, cắt, dán ngôi sao 5 cánh.

2. Kỹ năng:

- Gấp, cắt, dán được ngôi sao 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng đúng quy trình kĩ thuật. Các cánh của ngôi sao tương đối đều nhau. Hình dán tương đối phẳng, cân đối.

- Với học sinh khéo tay: Gấp, cắt, dán được ngôi sao 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng. Các cánh của ngôi sao đều nhau. Hình dán phẳng, cân đối.

3. Thái độ: Hứng thú với giờ học gấp hình, yêu thích các sản phẩm thủ công, thích đồ chơi thủ công do mình làm ra.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV:

+ Mẫu lá cờ đỏ sao vàng làm bằng giấy thủ công.

+ Giấy thủ công màu đỏ, màu vàng và giấy nháp.

+ Kéo, hồ dán, bút chì, thước kẻ.

- HS: Giấy nháp, giấy thủ công, kéo.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. HĐ khởi động (5 phút): - Kiểm tra dụng cụ, đồ dùng học tập của HS và nhận xét. - Kết nối nội dung bài học. - Giới thiệu bài mới.	- Hát bài: *Đôi bàn tay em.* - HS kiểm tra trong cặp đôi, báo cáo GV. - Học sinh lắng nghe.
2. HĐ thực hành (25 phút) ***Mục tiêu:** Học sinh gấp, cắt, dán được ngôi sao 5 cánh. ***Cách tiến hành***:*	
Việc 1: Học sinh thực hành gấp, cắt, dán ngôi sao 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng. - Yêu cầu học sinh nhắc lại các bước thực hiện gấp, cắt, dán ngôi sao và lá cờ đỏ sao vàng. - Cho HS thực hành gấp, cắt, dán ngôi sao 5 cánh trong nhóm 4 để những em biết gấp hướng dẫn em chưa biết gấp. - Giáo viên quan sát nếu học sinh nào còn lúng túng khi thực hiện thì giáo viên cần hướng dẫn lại để học sinh cả lớp biết cách thực hiện. - Nhận xét kết quả thực hành của học sinh. **Việc 2: Học sinh trưng bày sản phẩm** - Đánh giá sản phẩm của học sinh. - Khen, khích lệ Hs có sản phẩm đẹp.	 - Học sinh nhắc lại các bước gấp, cắt ngôi sao vàng 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng. Bước 1: Gấp giấy để cắt ngôi sao vàng 5 cánh. Bước 2: Cắt ngôi sao vàng 5 cánh. Bước 3: Dán ngôi sao vàng 5 cánh vào tờ giấy màu đỏ để được lá cờ đỏ sao vàng. - Thực hành gấp, cắt, dán ngôi sao 5 cánh trong nhóm. Tự hỗ trợ nhau hoàn thành sản phẩm. - Học sinh trưng bày sản phẩm. - Nhận xét - Đánh giá.
3. HĐ ứng dụng (4 phút):	- Nhắc lại cách dán ngôi sao vàng lên lá cờ đỏ.

4. HĐ sáng tạo (1 phút):	- Về tiếp tục thực hành cắt, gấp thêm ngôi sao 5 cánh. - Trang trí ngôi sao 5 cánh đó cho đẹp hơn bằng cách vẽ (hoặc dán) thêm các họa tiết vào các cánh hoa. - Dùng các ngôi sao 5 cánh lớn nhỏ trang trí vào góc học tập của mình.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU (Tiết 3)

.....

SINH HOẠT TẬP THỂ :

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát tập thể

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:

.....

.....

.....

+ Học tập:

.....

.....

.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....

.....

.....

4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

<u>TIẾNG ANH:</u>

(GV chuyên trách)

.....

<u>KỸ NĂNG SỐNG:</u>

XỬ LÝ KHI GẶP ĐÁM CHÁY Ở MỘT SỐ NƠI CÔNG CỘNG

<u>TIẾNG ANH:</u>

(GV chuyên trách)

……..……..

<u>TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):</u>

(Chương trình hiện hành)

BÀI 10: VỆ SINH CƠ QUAN NƯỚC TIỂU

<u>I. MỤC TIÊU:</u>

1. Kiến thức: HS biết được sự cần thiết phải giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu. Kể một số bệnh thường gặp và cách phòng tránh.

2. Kĩ năng: Biết giữ vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu để tránh bị nhiễm trùng.

3. Thái độ: GD HS có ý thức giữ vệ sinh cơ thể.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

**GDKNS:*

- Giao tiếp.

- Lắng nghe tích cực.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Các hình minh họa SGK/ 25. Sơ đồ cơ quan bài tiết.
- HS: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (5 phút) *+ Các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu?* *+ Nêu tác dụng của từng bộ phận?* - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng	- HS hát bài: *Con chim non.* - Học sinh trả lời. - Lắng nghe – Mở SGK
2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút) ***Mục tiêu:** Biết được sự cần thiết phải giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu. Nêu được cách đề phòng một số bệnh ở cơ quan bài tiết nước tiểu. *** Cách Tiến hành:**	
Việc 1: Giữ vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu. ***Mục tiêu:** *Biết được sự cần thiết phải giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu.* *** Cách Tiến hành:** - Yêu cầu HS thảo luận trả lời câu hỏi: *+ Tại sao chúng ta cần giữ vvệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu?* **GVKL:** *Cần giữ vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu để tránh bị nhiễm trùng.* **Việc 2: Cách đề phòng** ***Mục tiêu:** *Nêu được cách đề phòng một số bệnh ở cơ quan bài tiết nước tiểu.* *** Cách Tiến hành:** - Nêu yêu cầu: quan sát H2,3,4,5 và thảo luận: *+ Các bạn đang làm gì? Việc đó có lợi gì đối với việc giữ vệ sinh và bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu?* - Nhận xét các nhóm. *+ Cần làm gì để giữ vệ sinh bộ phận ngoài của cơ quan bài tiết nước tiểu?* *+ Tại sao ta cần uống đủ nước?*	 - Thảo luận nhóm đôi. - Cử đại diện trả lời: *+...giúp các bộ phận ngoài luôn sạch sẽ, không hôi hàm, không ngứ ngáy hoặc nhiễm trùng,...* - Quan sát hình. - Thảo luận nhóm đôi. - Cử đại diện trả lời. - Các nhóm khác chia sẻ thêm thông tin… *- Tắm rửa, thay quần áo,...* *- Bù quá trình mất nước, tránh sỏi*

GVKL: *Cần uống đủ nước, mặc quần áo sạch sẽ, giữ vệ sinh cơ thể.*	*thận.* - Học sinh lắng nghe.
3. HĐ ứng dụng (3 phút) **4. HĐ sáng tạo (2 phút)**	- Học sinh đọc nội dung cần biết cuối bài. - Nêu việc nên làm và không nên làm để bảo vệ, giữ gìn cơ quan bài tiết nước tiểu. - Thực hiện giữ gìn và bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu và các cơ quan khác trên cơ thể. Phổ biến kinh nghiệm của bản thân cho mọi người trong gia đình. => Xem trước bài "*Cơ quan thần kinh"*

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):

(Chương trình hiện hành)

BÀI 12: CƠ QUAN THẦN KINH

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Nêu được tên và chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan thần kinh trên tranh vẽ hoặc mô hình. Nêu vai trò của não, tủy sống, các dây thần kinh.

2. Kĩ năng: Rèn kĩ năng quan sát biết được vị trí các bộ phận của cơ quan thần kinh trên tranh vẽ hoặc mô hình. Thông qua trò chơi HS nghe và thực hiện yêu cầu một cách nhạy bén, nhanh chóng.

3. Thái độ: GD HS có ý thức giữ vệ sinh cơ quan thần kinh.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

***GD BVMT:**

- Biết một số hoạt động của con người đã gây ô nhiễm bầu không khí.

- Học sinh biết một số việc làm có lợi, có hại cho sức khỏe.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Các hình minh họa SGK/ 26,27. Sơ đồ cơ quan thần kinh.
- HS: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (5 phút)	- HS hát bài: *Chị ong nâu và em bé.*
+ Nêu việc nên làm và không nên làm để bảo vệ, giữ gìn cơ quan bài tiết nước tiểu?	- Học sinh trả lời.
- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.l	- Mở sách giáo khoa.
2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút) ***Mục tiêu:** Nêu được tên và chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan thần kinh trên tranh vẽ hoặc mô hình. Nêu vai trò của não, tủy sống, các dây thần kinh. ***Cách tiến hành:**	
Hoạt động 1: Các bộ phận của cơ quan thần kinh. *** Mục tiêu:** *Nêu được tên và chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan thần kinh trên tranh vẽ hoặc mô hình.* *** Cách Tiến hành:** - Gv treo sơ đồ cơ quan thần kinh.	
- YC HS nêu yêu cầu: quan sát hình 1,2/26,27 và thảo luận trả lời câu hỏi: - Đọc YC, QS mô hình - Thảo luận nhóm đôi.	- Đọc YC, QS mô hình - Thảo luận nhóm đôi.
- Cử đại diện trả lời, chỉ vào sơ đồ: *+ Cơ quan thần kinh gồm những bộ phận nào?* *+ Bộ não, tủy sống, dây thần kinh nằm ở đâu trong cơ thể?*	- Cử đại diện trả lời, chỉ vào sơ đồ: *+ Não, tủy sống và các dây thần kinh.* *+ Não: trong hộp sọ; tủy sống: trong cột sống; dây thần kinh ở khắp nơi trong cơ thể.*
***GVKL:** *Cơ quan thần kinh gồm não: trong hộp sọ; tủy sống: trong cột sống; và các dây thần kinh.* *+ Não, tủy sống và các dây thần kinh.* *+ Não: trong hộp sọ; tủy sống: trong cột sống; dây thần kinh ở khắp nơi trong cơ thể.*	
Việc 2: Vai trò của cơ quan thần kinh. *** Mục tiêu:** *Nêu vai trò của não, tủy sống, các dây thần kinh.* *** Cách Tiến hành:**	
- Nêu yêu cầu:	-2 HS nêu yêu cầu. - Thảo luận nhóm đôi: - Chia sẻ thông tin trước lớp:

+ Tìm hiểu nội dung cần biết và nêu vai trò của cơ quan thần kinh? ***Kết luận:** *ND SGK/27.* **Việc 3: Trò chơi: Tổ chức cần** *** Mục tiêu**: *Nêu được vai trò của từng bộ phận trong cơ quan bài tiết nước tiểu.* *** Cách Tiến hành:** - Chia thành các đội. - Phổ biến luật chơi. - Tiến hành trò chơi. - Nhận xét, chọn nhóm thắng cuộc.	*+ Não là trung ương thần kinh điều khiển mọi hoạt động của cơ thể.* *+ Các dây thần kinh dẫn luồng thần kinh từ các cơ quan về não hoặc tủy sống và ngược lại.* - 4 đội tham gia. - Nắm cách chơi. - Tham gia.
3. HĐ ứng dụng (4 phút) **4. HĐ sáng tạo (1 phút)**	- Về nhà xem lại bài, ghi nhớ nội dung bài học. - Nêu vai trò các bộ phận của cơ quan thần kinh. - Nêu việc nên làm và không nên làm để bảo vệ, giữ gìn cơ quan thần kinh. - Thực hiện giữ gìn và bảo vệ cơ quan thần kinh và các cơ quan khác trên cơ thể. Phổ biến kinh nghiệm của bản thân cho mọi người trong gia đình. => Xem trước bài "*Hoạt động thần kinh*".

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....